

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2236 /STC-HCSN

An Giang, ngày 20 tháng 9 năm 2018

V/v góp ý dự thảo quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

SỞ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG AG	
ĐẾN	Số: 3925
	Ngày: 24-09-2018
Chuyển:	
Lưu Hồ Sơ Số:	

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đang áp dụng trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí trong lĩnh vực tư pháp; nông nghiệp, lâm nghiệp; giao thông vận tải thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tại Khoản 1, Điều 22 Luật phí và lệ phí quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền" và tại Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng, thẩm định Đề án thu phí, lệ phí đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh".

Tại Khoản 18, Điều 2 Thông tư số 250/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính thì phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh và tại điểm p khoản 1 Điều 5 Thông tư số 250/2016/TT-BTC quy định "Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là khoản thu đối với người có nhu cầu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm bù đắp chi phí cho việc thực hiện công việc, dịch vụ cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất "

Do đó, để phù hợp quy định của Thông tư số 250/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, trên cơ sở ý kiến đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính đã dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Để đảm bảo trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 17 Quy định kèm theo Quyết định số 76/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh ban hành quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan tham gia ý kiến cho bản dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

a) Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời gian ít nhất 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

b) Đề nghị các Sở, ban ngành cấp tỉnh; Cục thuế tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết, thời gian lấy ý kiến chậm nhất ngày 25/09/2018.

c) Địa chỉ tiếp nhận ý kiến đóng góp:

- Sở Tài chính tỉnh An Giang (thông qua phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp), số 5/10 Lê Quý Đôn, Phường Mỹ Bình, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Số điện thoại liên hệ: 0296.3.854291.

- Đồng thời gửi file về địa chỉ mail sotaichinh@angiang.gov.vn

Toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.angiang.gov.vn) và của Sở Tài chính <http://sotaichinh.angiang.gov.vn>

Sở Tài chính đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các Sở, ban ngành cấp tỉnh; Cục thuế tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm phối hợp thực hiện. / *lm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Giám đốc;
- Phòng THTK;
- Lưu: VT, P.HCSN



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Diên Tân

Số: /TTr-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2018

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

- Tại Khoản 1, Điều 22 Luật phí và lệ phí quy định: "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền*" và tại Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí quy định: "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng, thẩm định Đề án thu phí, lệ phí đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh*".

- Tại Khoản 18, Điều 2 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Do đó, để phù hợp với các quy định nêu trên và để áp dụng thống nhất thực hiện trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 8 quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo

1. Mục đích: Ban hành văn bản mới thay thế quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang để phù hợp với quy định tại Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Quan điểm chỉ đạo:

- a) Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
- b) Đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Thực hiện Luật phí và lệ phí và Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016; Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Tài chính đã dự thảo Nghị quyết này gửi đến các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố góp ý.

Dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày tháng năm 2018 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản dự thảo Nghị quyết

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết có 3 Điều, gồm:

a) Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Điều 2. Điều khoản thi hành.

c) Điều 3. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang theo dự thảo Nghị quyết đính kèm.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận :

- Như trên ;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Sở Tài chính, Sở Tư pháp;
- Lưu, VT, P.KTTH.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Số: /2018/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sỡ hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đăng ký, nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nhu cầu thẩm định hoặc cần thẩm định theo quy định pháp luật đối với trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất và đối với trường hợp chuyển nhượng quyền quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

b) Tổ chức thu phí: Hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, gồm:

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thu phí đối với tổ chức.

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố thu phí đối với hộ gia đình, cá nhân.

c) Các trường hợp không thu phí, miễn thu phí:

- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác có quyền yêu cầu cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm để phục vụ hoạt động chuyên môn thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của cơ quan mình;

- Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên;

- Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng.

3. Mức thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: 30.000 đồng/trường hợp.

4. Quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

a) Cơ quan thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Nguồn chi phí trang trải cho việc thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của đơn vị thu lệ phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Cơ quan thu phí:

a) Tổ chức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh theo đúng Nghị quyết này.

b) Niêm yết và thông báo công khai mức thu phí tại địa điểm thu, khi thu phí phải cấp biên lai thu cho đối tượng nộp phí theo quy định, đăng ký với cơ quan thuế để sử dụng và quyết toán biên lai thu theo quy định hiện hành.

c) Mở sổ sách kế toán để theo dõi, phản ánh việc thu, nộp, quản lý và sử dụng số tiền phí theo chế độ hiện hành.

d) Tổng hợp báo cáo tình hình thu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh theo quy định.

6. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được thực hiện theo hướng dẫn tại Luật phí và lệ phí và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày tháng 12 năm 2018, có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2018 và thay thế quy định về phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Chương II Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí trong lĩnh vực tư pháp; nông nghiệp, lâm nghiệp; giao thông vận tải thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị, thành;
- Website Chính phủ;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Phân xã AG, Website tỉnh An Giang;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.Tổng hợp-Nh.

CHỦ TỊCH

